

Bản án số:118/2021/HS-ST
Ngày 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tính;
2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 08/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đối với bị cáo:

LỤC VĂN TÀN - sinh năm 1987 tại xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: xóm Đèo Tọt, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn Vàng (đã chết) và bà Ma Thị Uẩn - sinh năm 1954; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/7/2021. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 14/7/2021, tại tổ 15, khu 6 phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Công an phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang Lục Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an một gói nilon màu trắng, bên trong có một gói giấy loại giấy báo, mặt ngoài và mặt trong có in chữ màu đen, bên trong gói giấy có chứa chấp bọc cục màu trắng và khai nhận là gói ma túy Heroin của T nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 chiếc điện

thoại di động Iphone 6S plus màu trắng hồng đã cũ, số IMEI: 353301071208412, kèm sim số 0394202934. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên theo quy định của pháp luật.

Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì, do đó Công an phường Thanh Miếu đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và đối tượng cùng vật chứng, tài sản thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 14/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lục Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 858/KLGD ngày 17/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là **ma túy**, loại **Heroine**, có khối lượng là **0,178 gam**,”.*

**Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ;*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,033 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong bì giấy có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang: Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, khi đang đi ở khu vực Nam Đồng Lạc Ngàn thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì T gặp một thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ khoảng 30 tuổi, T hỏi anh ta biết chỗ nào để mua ma túy không, để mua hộ T 200.000đồng, anh ta bảo có biết chỗ mua và bảo T đi xe máy cùng đến khu vực cổng Siêu thị BigC Việt Trì dừng xe và bảo T chờ ở đó (T chỉ nhớ người thanh đó đi xe máy loại Dream, đã cũ và không nhớ biển kiểm soát). T đưa cho thanh niên đó 200.000đồng, không biết thanh niên đó đi đâu. Lúc sau quay lại đưa cho T 01 gói ma túy, có đặc điểm là gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy loại giấy báo, mặt ngoài và mặt trong màu trắng có in chữ màu đen, bên trong gói giấy có chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine. T cầm gói ma túy ở tay trái rồi lên xe đi cùng nam thanh niên đến ngã tư đèn xanh đỏ thuộc khu 6, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì thì anh thanh niên đó dừng xe lại, bảo T đứng chờ để anh ta đi mua xi lanh về sử dụng ma túy. Khi T đang đứng ở ven đường thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì đến yêu cầu kiểm tra, T tự giác nộp gói ma túy, Công an phường Thanh Miếu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.

Đối với đồ vật tài sản và vật chứng bị thu giữ T khai: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu trắng hồng đã cũ, số IMEI: 353301071208412

kèm sim số 0394.202.934 đây là điện thoại của T dùng để liên lạc hàng ngày không sử dụng vào việc mua bán ma túy; Còn 0,033 gam chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroin do phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định, Công an thành phố Việt Trì chuyển đến Chi cục thi hành án thành phố Việt Trì.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh, xác định: T không có việc làm ổn định, tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ngoài đồ sinh hoạt hàng ngày và tài sản bị thu giữ bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 114/CT-VKSVT ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Lục Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo T 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2021. Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S plus màu trắng hồng đã cũ của bị cáo T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 858/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim điện thoại di động số 0394.202.934 thu giữ của bị cáo T.

3. Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào khoảng 10 giờ ngày 14/7/2021, tại tổ 15, khu 6, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Lục Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,178 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo là người nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái pháp luật chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm....a...b...*

c. *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình*: Bị cáo có nhân thân tốt; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Quá trình điều tra xác minh, bị cáo T ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân, không có tài sản gì khác có giá trị, ngoài điện thoại di động bị thu giữ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động đã thu giữ bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,033 gam ma túy còn lại sau khi giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy; 01 sim ở trong điện thoại thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T: Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy, do đó không xác định được trọng lượng ma túy mà T sử dụng trước khi bị bắt, nên Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Việt Trì ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên mà T khai đã mua ma túy cho T, do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người bán ma túy cho T là phù hợp.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên tòa là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Lục Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Lục Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 7 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu trắng hồng đã cũ, số IMEI: 353301071208412 là tài sản của bị cáo Lục Văn T.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số: 858/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,033 gam chất bột, cục màu trắng và 01 sim điện thoại số 0394.202.934 nằm trong điện thoại thu giữ của bị cáo Lục Văn T.

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 08/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lục Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn

đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng